

Bản án số: 10/2018/HSST

Ngày: 25-01-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Trần Thị Bảo Hồng.

2/ Ông Nguyễn Thái Thành.

Thư ký phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Vân – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 376/2017/HSST ngày 15 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 04/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2018 đối với các bị cáo:

Nguyễn Văn S (tên gọi khác: Hùng); giới tính: Nam; sinh năm: 1962; tại: tỉnh Tiền Giang; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: 475/9J Đường V, Phường M, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; học vấn: 7/12; con ông Nguyễn Văn E và bà Nguyễn Thị I; có vợ Lê Thị Kim P, có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1983, con nhỏ nhất sinh năm 1991; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 26/6/2017, đến ngày 05/7/2017 được cho tại ngoại. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 26/6/2017, Công an Phường M, Quận X tiến hành kiểm tra hành chính nhà số 475/9J Đường V, Phường M, Quận X do Nguyễn Văn S là chủ hộ. Qua kiểm tra, Công an phát hiện thu giữ trên sàn nhà trên gác có 01 hộp nhựa màu trắng, nắp hộp màu đỏ ghi chữ “nhà máy Snack Oishi” bên trong chứa 20 gói nylon chứa ma túy.

Theo kết luận giám định số 1139/KLGD-H ngày 20/7/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu trong 20 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Văn S và hình dấu Công an Phường M, Quận X gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,9401g, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Nguyễn Văn S khai: Số ma túy do Công an thu giữ tại nhà S của Nguyễn Tuấn K, con trai S dùng để bán từ đầu tháng 4/2017, đến cuối tháng 4/2017 thì S phụ giúp bán ma túy cho K với cách thức: K để sẵn ma túy trong hộp nhựa màu trắng, nắp hộp màu đỏ ghi chữ “nhà máy Snack Oishi” để tại sân nhà trên gác. Khi có người hỏi mua ma túy của K mà K bận không bán được thì K để ma túy vào hộp nói trên và dặn S khi nào có người đến mua thì lấy ma túy trong hộp ra bán. Tiền bán ma túy đưa lại cho K. Khoảng 14 giờ ngày 26/6/2017 K về nhà lên gác bỏ ma túy vào hộp nhựa màu trắng, nắp hộp màu đỏ ghi chữ “nhà máy Snack Oishi” và nói với S lát nữa có anh Bảy (chưa xác định lai lịch) đến mua ma túy thì bán cho anh Bảy 01 gói ma túy giá 300.000 đồng. Một lúc sau, anh Bảy đến gặp S để mua ma túy và S đã bán 01 gói ma túy, nhận tiền 300.000 đồng. Đến 19 giờ cùng ngày (26/6/2017) K về nhà đi lên gác rồi xuống nhà nói với S biết K để ma túy trong hộp nhựa màu trắng, nắp hộp màu đỏ ghi chữ “nhà máy Snack Oishi”, sau đó K bỏ đi. Đến khoảng 20 giờ ngày 26/6/2017, Công an Phường M, Quận X tiến hành kiểm tra hành chính nhà số 475/9J Đường V, Phường M, Quận X thì phát hiện và thu giữ ma túy như trên. S bán ma túy giúp cho K được 03 lần, mỗi tuần K trả công cho S từ 150.000 đồng đến 200.000 đồng để tiêu xài và S đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản cáo trạng số 300/CT-VKS ngày 05/10/2017 Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Nguyễn Văn S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa,

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng nêu. Trước đây, bị cáo khai số ma túy thu giữ là của người bạn (không rõ lai lịch) đưa cho bị cáo bán, Nguyễn Tuấn K không liên quan đến hành vi mua bán ma túy của bị cáo là không đúng sự thật.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù theo các khoản 1, 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Phạt tiền bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 01 gói niêm phong chứa ma túy, 01 hộp nhựa màu trắng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, Lúc 20 giờ ngày 26/6/2017, tại nhà số 475/9J Đường V, Phường M, Quận X, Công an thu giữ 20 gói nylon chứa ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,9401g, loại Methamphetamine. Số ma túy này S bán giùm cho Nguyễn Tuấn K. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[3] Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt. Tuy nhiên, lời khai của bị cáo là không thống nhất nên bị cáo đã không thành khẩn khai báo. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009) cho bị cáo.

[4] Xét thấy, hành vi của bị cáo là có thu lợi bất chính nên áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[5] Đối với số tiền thu lợi bất chính bị cáo khai, ngoài lời khai của bị cáo thì không có chứng cứ nào khác để chứng minh nên Hội đồng xét xử không buộc bị cáo nộp lại số tiền này.

[6] Đối với Nguyễn Tuấn K hiện không có mặt tại địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào đủ căn cứ sẽ xử lý sau nên không đề cập giải quyết.

[7] Đối với người đàn ông gọi là “anh Bảy” là người mua ma túy do không rõ lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không có căn cứ để xử lý nên không đề cập giải quyết.

[8] Về vật chứng vụ án: (một) gói niêm phong chứa ma túy là vật cấm lưu hành; 01 hộp nhựa màu trắng nắp đỏ có chữ “nhà máy Snack Oishi” là công cụ phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/6/2017 đến ngày 05/7/2017. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn S nộp 5.000.000 (năm triệu) đồng để tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy:

01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi số: 1139, chữ ký Giám định viên Lê Thị Hằng và cán bộ điều tra Nguyễn Huy Long.

01 (một) hộp nhựa màu trắng nắp đỏ có chữ “nhà máy Snack Oishi”.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 220/PNK ngày 18/9/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8).

Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 8;
- Chi cục THADS Quận 8;
- PC.53;
- Sở Tư pháp Tp.Hồ Chí Minh;
- Đội CSBV&HTTP, NTG Quận 8;
- Đội CSĐT THCA Quận 8;
- Bị cáo;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (14)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp